

Số: 18/2024/QĐST-HNGĐ

*Lạc Sơn, ngày 31 tháng 01 năm 2024*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 246/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: anh Bùi Văn Phong, sinh năm 1993. Địa chỉ: xóm Vó Trên, xã Nhân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: chị Bùi Thị Hương, sinh năm 1995. Địa chỉ: xóm Vó Trên, xã Nhân Nghĩa, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Hương và anh Bùi Văn Phong:

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: chị Bùi Thị Hương và anh Bùi Văn Phong thuận tình ly hôn;

2.2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn: hai bên thỏa thuận anh Phong tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bùi Hoàng Phúc, sinh ngày 24/08/2015; chị Hương tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bùi Bảo Khánh, sinh ngày 30/9/2020 kể từ khi ly hôn cho đến khi các con chung 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Hai bên chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

*Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.*

2.3. Về tài sản chung: Không có.

2.4. Về công nợ chung: Không có.

2.5. Về án phí: anh Bùi Văn Phong tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh Bùi Văn Phong đã nộp theo biên lai số 0002193 ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn. Hoàn trả lại anh Bùi Văn Phong 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân huyện Lạc Sơn;
- UBND xã Nhân Nghĩa(Theo đăng ký kết hôn số 21 ngày 08/4/2015);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh Hoa**

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Hương và anh Bùi Văn Phong;
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - 2.1. Về hôn nhân: chị Bùi Thị Hương và anh Bùi Văn Phong thuận tình ly hôn;
  - 2.2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn: hai bên thoả thuận anh Phong tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bùi Hoàng Phúc, sinh ngày 24/08/2015; chị Hương tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bùi Bảo Khánh, sinh ngày 30/9/2020 kể từ khi ly hôn cho đến khi các con chung 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Hai bên chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.
  - 2.3. Về tài sản chung: Không có.
  - 2.4. Về công nợ chung: Không có.
  - 2.5. Về án phí: anh Bùi Văn Phong tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh Bùi Văn Phong đã nộp theo biên lai số 0002193 ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn. Hoàn trả lại anh Bùi Văn Phong 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2024/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2024 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” giữa:

- *Nguyên đơn*: chị Bùi Thị Luân sinh năm 1981. Nơi cư trú: xóm Ngải, xã Xuất Hoá, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- *Bị đơn*: anh Quách Văn Kiên, sinh năm 1981. Nơi cư trú: xóm Ngải, xã Xuất Hoá, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Chị Bùi Thị Luân có quyền khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết lại vụ án theo thủ tục chung. Chị Bùi Thị Luân được trả lại số đã nộp là 300.000đ tạm ứng án phí theo biên lai số 0002220 ngày 26 tháng 02 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình

Mẫu số 40-DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP  
ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN.....<sup>(1)</sup> CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../...../QĐST-HNGĐ

....., ngày..... tháng ..... năm .....

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số...../...../TLST/HNGĐ  
ngày.....tháng.....năm....., giữa<sup>(2)</sup>:

.....  
.....  
.....

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các điều 55,..... của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành  
ngày.....tháng.....năm .....

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày.... tháng..... năm ..... là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.  
Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa <sup>(3)</sup> .....
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:<sup>(4)</sup> .....
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị

kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:**

- (1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.
- (3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.
- (4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).